

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST

Ngày 28/6/2021.

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SON TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Văn Quang và bà Đào Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Hữu Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Thuận, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2021/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXX ngày 02 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12 ngày 14/6/2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Ngọc Bích, sinh năm 1988; có mặt.

Địa chỉ: Số 243 phố Lê Lợi, phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Bạch Đăng Tùng, sinh năm 1988; vắng mặt.

Địa chỉ: Số 35 phố Trung Vương, phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và các bản khai, nguyên đơn chị Lê Ngọc Bích bày: Chị kết hôn với anh Bạch Đăng Tùng ngày 12/7/2009 và đăng ký kết hôn tại UBND phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Vợ chồng kết hôn tự nguyện. Sau kết hôn vợ chồng về chung sống cùng gia đình nhà tại số 35 phố Trung Vương, phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 03/2021 thì phát mâu thuẫn căng thẳng, nguyên nhân do chị và anh Tùng không có tiếng nói chung, bất

đồng quan điểm sống, do anh Tùng thường ghen tuông không tin tưởng, nghi ngờ chị có quan hệ với người khác, hơn nữa anh Tùng thường đi uống rượu về nhà rồi gây chuyện với chị, hàng ngày anh đi lái xe Taxi có thu nhập nhưng không có trách nhiệm gì về kinh tế gia đình, các con ăn học, chị đã khuyên can nhưng anh không thay đổi, dẫn đến vợ chồng thường cãi vã xúc phạm nhau. Do mâu thuẫn vợ chồng từ tháng 03/2021 chị đã thuê nhà ở bên ngoài sinh sống, từ đó vợ chồng sống ly thân, trong thời gian vợ chồng sống ly thân chị đến đón con bị anh Tùng đánh chị phải đi viện khâu vết thương, từ đó vợ chồng không còn quan tâm và không còn quan hệ tình cảm với nhau nữa. Nay chị xác định không còn tình cảm với Tùng đề nghị Tòa án không giải quyết cho chị được ly hôn anh Tùng theo quy định pháp luật.

- Về con chung: Có 02 con là Bạch Lê Vy, sinh ngày 30/8/2013 và cháu Bạch Đăng Quang, sinh ngày 30/8/2013. Ly hôn chị xin nuôi cả 02 cháu, tuy nhiên để vợ chồng đều có trách nhiệm với con chung nên chị xin nuôi cháu Quang, để anh Tùng nuôi cháu Vy. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung; Nợ chung; Công sức đóng góp: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn anh Bạch Đăng Tùng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Tùng nhiều lần đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng anh Tùng không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án cùng tổ trưởng khu phố đại diện cho địa phương trực tiếp đến nhà anh Tùng tổng đạt các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Giấy triệu tập đến phiên tòa; Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Tùng nhưng anh đi làm thường về muộn nên Tòa án giao văn bản cho ông Bạch Đình Thăng bà Phạm Thị Chung (là bố, mẹ đẻ sống cùng nhà với anh Tùng, bà Chung, ông Thăng nhận thay và cam đoan giao lại ngay văn bản của Tòa án cho anh Tùng) khi tổng đạt văn bản trên được đại diện trưởng khu phố chứng kiến và xác nhận, tuy nhiên anh Tùng vẫn không đến Tòa nên Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc Bcho chị Được ly hôn với anh Bạch Đăng Tùng. Về con chung giao chị Bnuôi cháu Bạch Đăng Quang, giao anh Tùng nuôi cháu Bạch Lê Vy. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bích, anh Tùng đến khi có yêu cầu mới, hai bên có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Không xem xét. Chị Bphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hôn nhân giữa chị Lê Ngọc Bích với anh Bạch Đăng Tùng là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 3/2021 thì phát mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung nên không thể chia sẻ được với nhau, bản thân anh Tùng ham chơi, không có trách nhiệm với gia đình vợ con, vợ chồng không còn tin tưởng nhau thường cãi vã to tiếng và không tôn trọng xúc phạm nhau, từ tháng 03/2021 vợ chồng sống ly thân, chị Bích anh Tùng đánh phải nhập viện. Xác định hôn nhân giữa hai anh chị mâu thuẫn đã trầm trọng không thể về đoàn tụ, mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, nên căn cứ các Điều 51; 56; 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bích chị Được ly hôn với anh Bạch Đăng Tùng.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có hai con là Bạch Lê Vy, sinh ngày 30/8/2013 và cháu Bạch Đăng Quang, sinh ngày 30/8/2013 hiện các cháu mạnh khỏe, bình thường. Ly hôn việc nuôi dưỡng con chung là quyền và nghĩa vụ của vợ chồng nên giao con chung cho ai nuôi dưỡng cũng cần bảo đảm cho con được chăm sóc và nuôi dạy trong điều kiện tốt nhất. Chị Bích, anh Tùng đều có việc làm có thu nhập đủ điều kiện để chăm sóc con chung tốt, cùng với nguyện vọng của cháu Quang muốn được ở với mẹ nên giao chị Được nuôi cháu Quang, nguyện vọng cháu Vy muốn được ở với bố nên giao anh Tùng nuôi cháu Vy, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, chị Bích, anh Tùng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung; nợ chung và công sức: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Nếu sau này anh Tùng có yêu cầu thì giải quyết bằng một vụ kiện khác.

[4]. Về án phí: Chị Lê Ngọc Bích phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 và Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc Bích, chị Được ly hôn với anh Bạch Đăng Tùng.

2. Về con chung: Giao chị Lê Ngọc Được nuôi cháu Bạch Đăng Quang, sinh ngày 30/8/2013; giao anh Bạch Đăng Tùng nuôi cháu Bạch Lê Vy, sinh ngày 30/8/2013

cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị B và anh Tùng cho đến khi có yêu cầu mới. Chị Bích, anh Tùng có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung; Nợ chung và công sức: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lê Ngọc B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp theo biên lai số AA/2018/ 0007207 ngày 17/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội sang án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Tùng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND TX.Sơn Tây;
- CCTHADS TX.Sơn Tây;
- UBND phường Lê Lợi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tú

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY - HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơn Tây, ngày 28 tháng 6 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, TP HÀ NỘI

VỚI THÀNH PHẦN XÉT XỬ SƠ THẨM GỒM CÓ:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Văn Quang và bà Đào Thị Minh Nguyệt.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại phòng nghị án Toà án nhân dân thị xã Sơn Tây Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án vụ án dân sự về việc Hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Ngọc Bích, sinh năm 1988, có mặt.

Bị đơn: Anh Bạch Đăng Tùng, sinh năm 1988, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số 35 phố Trung Vương, phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đọc thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử thảo luận và biểu quyết về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án nh sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39; Điều 147 và Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1, Điều 51; Khoản 1 Điều 56; khoản 1; Khoản 2, Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 1 Điều 6; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc Bích, chị Bích được ly hôn anh Bạch Đăng Tùng.

Biểu quyết 3/3

2. Về con chung: Có 02 con là con là Bạch Lê Vy, sinh ngày 30/8/2013 và cháu Bạch Đăng Quang, sinh ngày 30/8/2013. Giao chị Lê Ngọc Bnuôi cháu Quang, anh Bạch Đăng Tùng nuôi cháu Vy. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bích, anh Tùng đến khi có yêu cầu mới. Chị Bích, anh Tùng có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Biểu quyết 3/3

3. Về tài sản chung; Nợ chung và công sức: Tòa án không xem xét giải quyết.

Biểu quyết 3/3

4. Về án phí: Chị Lê Ngọc Bphải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Bđã nộp theo biên lai số AA/2018/ 0007207 ngày 17/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội sang án phí.

Biểu quyết 3/3

5. Về quyền kháng cáo: Anh Bạch Đăng Tùng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Biểu quyết 3/3

Biên bản lập xong đã đọc các thành viên Hội đồng xét xử tự đọc lại thấy ghi đúng đồng ý ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA